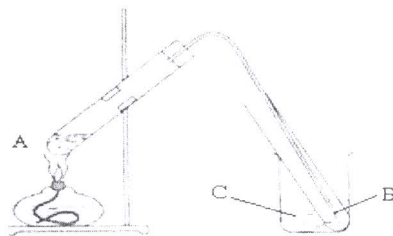


Câu 28. Hình bên mô tả thí nghiệm điều chế một hợp chất hữu cơ, trong đó A là một hỗn hợp, C là nước đá. Chất B là

- A. C_6H_6 . B. CH_3COONa .
C. $CH_3COOC_2H_5$. D. C_2H_2 .



Câu 29. Đốt cháy hoàn toàn một amin đơn chức X trong khí oxi dư, thu được khí N_2 ; 13,44 lít khí CO_2 (đktc) và 18,9 gam H_2O . Số công thức cấu tạo của X là

- A. 4. B. 3. C. 2. D. 1.

Câu 30. Cho một số nhận định về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí như sau :

- (1) Do hoạt động của núi lửa.
- (2) Do khí thải công nghiệp, khí thải sinh hoạt.
- (3) Do khí thải từ các phương tiện giao thông.
- (4) Do khí sinh ra từ quá trình quang hợp của cây xanh.
- (5) Do nồng độ cao của các ion kim loại: Pb^{2+} , Hg^{2+} , Mn^{2+} , Cu^{2+} trong các nguồn nước.

Những nhận định đúng là :

- A. (2), (3), (5). B. (2), (3), (4). C. (1), (2), (3). D. (1), (2), (4).

Câu 31. Phát biểu nào sau đây **không** đúng ?

- A. Triolein có khả năng tham gia phản ứng cộng hidro khi đun nóng có xúc tác Ni.
B. Các chất béo thường không tan trong nước và nhẹ hơn nước.
C. Chất béo bị thủy phân khi đun nóng trong dung dịch kiềm.
D. Chất béo là trieste của etylen glycol với các axit béo.

Câu 32. Dây gồm các ion đều oxi hóa được kim loại Fe là

- A. Fe^{3+} , Cu^{2+} , Ag^+ . B. Zn^{2+} , Cu^{2+} , Ag^+ .
C. Cr^{2+} , Au^{3+} , Fe^{3+} . D. Cr^{2+} , Cu^{2+} , Ag^+ .

Câu 33. Cho dãy các chất: phenylamoni clorua, benzyl clorua, isopropyl clorua, *m*-crezol, ancol benzylic, natri phenolat, anlyl clorua. Số chất trong dãy tác dụng được với dung dịch NaOH loãng, đun nóng là

- A. 5. B. 3. C. 4. D. 6.

Câu 34. Nung m gam hỗn hợp X gồm FeS và FeS_2 trong một bình kín chứa không khí (gồm 20% thể tích O_2 và 80% thể tích N_2) đến khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được một chất rắn duy nhất và hỗn hợp khí Y có thành phần thể tích: 84,8% N_2 , 14% SO_2 , còn lại là O_2 . Phần trăm khối lượng của FeS trong hỗn hợp X là

- A. 59,46%. B. 42,31%. C. 26,83%. D. 19,64%.